

Bản án số: 53/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thái và ông Quảng Văn Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Yên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu , tỉnh Sơn La xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2020/TLST- HS ngày 16 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2020/QĐXXST- HS ngày 16/9/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M; tên gọi khác: Không; sinh năm 1985, sinh tại: huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Y, xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn H và bà Vũ Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 59/2009/HSST ngày 19 tháng 6 năm 2009 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Văn M 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; Tại bản án số 76/2011/HSST ngày 23 tháng 9 năm 2011 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Văn M 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Hai bản án đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/6/2020, đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/6/2020, bị cáo Nguyễn Văn M khiển xe mô tô biển kiểm soát 26B1 – 133.27 đi từ nhà đến ngã ba T, xã T, huyện Y tìm mua ma

túy để sử dụng. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông (Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đứng ở lề đường. Bị cáo hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với giá 100.000đồng. Mua được ma túy bị cáo Mạnh cất giấu ma túy vào trong túi quần rồi điều khiển xe máy về nhà. Đến 07 giờ 15 phút ngày 16/6/2020, bị cáo Mạnh cất giấu ma túy trong người rồi đến Trạm y tế xã Lóng Phiêng để uống thuốc Methadone thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroine và 01 điện thoại di động NOKIA 1280 loại bàn phím, vỏ màu xanh da trời.

Ngày 16/6/2020, Cơ quan điều tra tiến hành cân tịnh và xác định khối lượng số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn M và trích rút mẫu để giám định: Toàn bộ chất bột màu trắng có khối lượng 0,31 gam, trích rút 0,08 gam kí hiệu M gửi giám định chất ma túy, còn lại 0,23 gam kí hiệu M1 nhập kho vật chứng.

Ngày 18/6/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có kết luận giám định số 991. Kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu M là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là: 0,31 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 56/CT-VKSYC ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Nguyễn Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Nguyễn Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi đi mua 0,31 gam Heroine về để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu M1 = 0,23 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động NOKIA, loại 1280, vỏ màu xanh da trời, số thuê bao 0978.487.785 đã qua sử dụng.

Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 15/6/2020 bị cáo Nguyễn Văn M đã có hành vi mua trái phép 0,31 gam Heroine với giá 100.000đồng của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết ở ngã ba T, xã T, huyện Y. Động cơ, mục đích mang về để sử dụng cho bản thân. Ngày 16/6/2020 khi bị cáo Nguyễn Văn M đang cất giấu ma túy trong túi quần thì bị Tổ công tác Công an huyện Y bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 991, ngày 18/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định là ma túy; 0,31 gam loại Heroine. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được tác hại của việc Tàng trữ, sử dụng ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi cất giấu trái phép Heroine trên của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Với khối lượng 0,31 gam Heroine bị cáo cất giấu, thuộc trường hợp phạm tội nghiêm trọng có mức hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cần xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 19 tháng 6 năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Đánh bạc; ngày 23 tháng 9 năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Sơn La xử phạt 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Đều đã được xóa án tích). Hiện bị cáo là đối tượng nghiện ma túy.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[4] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Nguyễn Văn M sinh sống bằng nghề trồng trọt, không có tài sản có giá trị lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu M1 = 0,23 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng”. Xét thấy đây là những vật cấm Mua bán, lưu hành, không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động NOKIA, loại 1280, vỏ màu xanh da trời, số thuê bao 0978.487.785 đã qua sử dụng. Đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Văn Mạnh.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn M, theo lời khai của bị cáo đó là một người đàn ông, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ. Việc trao đổi mua bán ma túy diễn ở ngoài đường, nên cơ quan điều tra không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HONDA – Weve, biển kiểm soát 26B1 – 133.27. Theo lời khai bị cáo đã sử dụng xe vào việc đi mua ma túy về cất giấu sử dụng. Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn H (là em trai của bị cáo Nguyễn Văn M). Việc bị cáo sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 26B1 – 133.27 đi mua ma túy anh H không biết. Do đó, cơ quan điều tra không

thu giữ và không đặt ra vấn đề xử lý đối với xe mô tô có biển kiểm soát trên là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M không thuộc trường hợp được miễn, giảm án phí, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 20 tháng (Hai mươi tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/6/2020 là ngày bắt tạm giam, giữ đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong, bên trong gồm có: Mẫu M1 = 0,23 gam, 01 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng.

Trả cho bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động NOKIA, loại 1280, vỏ màu xanh da trời, số thuê bao 0978.487.785 đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Y;
- CA huyện Y;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng